**KIỂM TRA GIỮA KỲ I – NĂM HỌC 2022 – 2023 (ĐỀ 1)**

**MÔN****: ĐỊA LÍ- KHỐI LỚP 11**

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM:( 7,0 điểm )**

**Câu 1:** Cho bảng số liệu:

GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA MỘT SỐ NƯỚC PHÂN THEO NHÓM NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2017

*Đơn vị: USD*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các nước phát triển** | | **Các nước đang phát triển** | |
| Đan Mạch | 57141 | Ấn Độ | 1981 |
| Thuỵ Điển | 53744 | Ê-ti-ô-pi-a | 768 |

Nhận xét nào dưới đây **không** đúng?

**A.** Đan Mạch có GDP/người gấp gần 29 lần Ê-ti-ô-pi-a.

**B.** Các nước phát triển có GDP bình quân đầu người rất cao.

**C.** Thụy Điển có GDP/người gấp hơn 27 lần Ấn Độ.

**D.** Có sự chênh lệch lớn về GDP/người giữa các nhóm nước.

**Câu 2:** Biểu hiện nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của toàn cầu hoá kinh tế?

**A.** Đầu tư nước ngoài tăng nhanh. **B.** Thị trường quốc tế được mở rộng.

**C.** Thương mại thế giới phát triển mạnh**.** **D.** Các tổ chức liên kết khu vực ra đời.

**Câu 3:** Phần lớn lãnh thổ châu Phi có cảnh quan

**A.** rừng nhiệt đới khô và xa van. **B.** hoang mạc, bán hoang mạc và xa van.

**C.** rừng xích đạo và nhiệt đới ẩm. **D.** rừng xích đạo cận nhiệt đới khô.

**Câu 4:** ASEAN là tên viết tắt của tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào dưới đây?

**A.** Liên minh châu Âu. **B.** Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mĩ.

**C.** Thị trường chung Nam Mĩ. **D.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

**Câu 5:** Nguyên nhân nào dẫn đến sự gia tăng tỷ lệ khí CO2 trong bầu không khí?

**A.** Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp. **B.** Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

**C.** Phá rừng ồ ạt để khai thác gỗ củi. **D.** Bùng nổ dân số ở nước phát triển.

**Câu 6:** Ở Châu Phi, cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc tập trung chủ yếu ở vùng nào dưới đây? **A.** Tây Phi. **B.** Bắc Phi. **C.** Đông Phi. **D.** Nam Phi.

**Câu 7:** Loại khí thải nào trong khí quyển nhiều đã gây ra hiện tượng hiệu ứng nhà kính?

**A.** CH4 trong khí quyển. **B.** O3 trong khí quyển.

**C.** CFCs trong khí quyển. **D.** CO2 trong khí quyển.

**Câu 8:** Trong cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế, điểm khác biệt giữa nhóm nước đang phát triển so với nhóm nước phát triển là:

**A.** Cân đối về tỉ trọng giữa các khu vực. **B.** Khu vực II chiếm tỉ trọng rất thấp.

**C.** Khu vực I chiếm tỉ trọng còn cao. **D.** Khu vực III chiếm tỉ trọng rất cao.

**Câu 9:** Đặc điểm nổi bật của dân cư châu Phi hiện nay là

**A.** phân bố dân đồng đều. **B.** tỉ lệ dân thành thị cao.

**C.** Dân số tăng chậm. **D.** Dân số tăng nhanh.

**Câu 10:** Sự già hóa dân cư ở các nước phát triển tạo ra nguy cơ gì cho nền kinh tế?

**A.** Tăng số người già trong xã hội. **B.** Tình trạng thiếu nguồn lao động.

**C.** Tăng chênh lệch về mức sống. **D.** Tăng nguy cơ bất ổn, bệnh tật.

**Câu 11:** Mặt trái nổi bật của toàn cầu hóa kinh tế là

**A.** làm gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo.

**B.** làm suy giảm quyền tự chủ về kinh tế của các quốc gia.

**C.** nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc ở nhiều nước.

**D.** làm gia tăng tình trạng ô nhiễm môi trường trên thế giới.

**Câu 12:** Các sự cố đắm tàu, rửa tàu, tràn dầu xãy ra ở nhiều nơi đã làm cho

**A.** môi trường không khí bị ô nhiễm. **B.** môi trường biển bị ô nhiễm.

**C.** biến đổi khí hậu toàn cầu. **D.** thiếu nguồn nước cho sản xuất.

**Câu 13:** Các chất thải công nghiệp và sinh hoạt chưa qua xử lí được đưa trực tiếp vào các sông, hồ đã làm cho

**A.** Nước ở các sông, hồ dâng cao. **B.** môi trường không khí bị ô nhiễm.

**C.** nguồn nước ở nhiều nơi bị ô nhiễm. **D.** Nước sông, hồ bị xâm nhập mặn.

**Câu 14:** Biểu hiện rõ nhất của sự suy giảm đa dạng sinh vật hiện nay là?

**A.** Xuất hiện nhiều loài sinh vật mới. **B.** Sinh vật phân bố rộng khắp.

**C.** Mất đi nhiều loài sinh vật. **D.** Môi trường sống sinh vật đa dạng.

**Câu 15:** Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của các nước Châu Phi đối với phát triển kinh tế là

**A.** giảm diện tích rừng. **B.** nhiều thiên tai. **C.** khí hậu khô nóng. **D.** thiếu đất canh tác.

**Câu 16:** Một trong những biểu hiện rõ nhất của biến đổi khí hậu toàn cầu là?

**A.** Núi lửa hình thành nhiều nơi. **B.** Băng ở vùng cực ngày càng dày.

**C.** Xuất hiện nhiều động đất. **D.** Nhiệt độ Trái Đất tăng.

**Câu 17:** Năm 2016, hiện tượng cá chết hàng loạt ở một số tỉnh miền Trung của Việt Nam là do

**A.** nước biển nóng lên. **B.** hiện tượng thủy triều đỏ.

**C.** độ mặn của nước biển tăng. **D.** ô nhiễm môi trường nước.

**Câu 18:** Đặc điểm kinh tế nổi bật của hầu hết các nước Châu Phi là?

**A.** Nghèo, kinh tế kém phát triển. **B.** Có nền kinh tế độc lập, tự chủ.

**C.** Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. **D.** Phát triển mạnh công nghiệp.

**Câu 19:** Để hạn chế biến đổi khí hậu toàn cầu, biện pháp quan trọng hàng đầu là giảm

**A.** các sự cố đắm tàu chở dầu. **B.** lượng khí thải CO2 vào khí quyển.

**C.** việc sử dụng phân bón hoá học. **D.** các chất thải vào sông hồ.

**Câu 20:** Về các chỉ số xã hội, các nước đang phát triển có đặc điểm

**A.** tuổi thọ trung bình và chỉ số HDI cao. **B.** Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh.

**C.** tuổi thọ trung bình và chỉ số HDI thấp. **D.** GDP bình quân đầu người cao.

**Câu 21:** Nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng đô thị hóa tự phát ở các nước Mĩ Latinh là

**A.** các cuộc cải cách ruộng đất không triệt để. **B.** tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên còn quá cao.

**C.** tình hình chính trị ở khu vực thiếu ổn định. **D.** các đô thị phát triển một cách nhanh chóng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN: (3,0 điểm)**

**Câu 1: (1,0 điểm)**

Những nguyên nhân nào làm cho nền kinh tế đa số các nước châu Phi còn kém phát triển?

**Câu 2: (2,0 điểm)** Cho bảng số liệu:

GDP VÀ NỢ NƯỚC NGOÀI CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA MĨ LA TINH NĂM 2017

*(Đơn vị: tỉ USD)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quốc gia** | **GDP** | **Tổng số nợ** | **Quốc gia** | **GDP** | **Tổng số nợ** |
| Mê-hi-cô | 1130,8 | 441,6 | Pa-ra-goay | 37,8 | 15,9 |
| Ê-cu-a-đo | 101,9 | 41,1 | Ha-mai-ca | 14,3 | 14,7 |

a. Tính tỉ tệ (%) nợ nước ngoài so với GDP của một số quốc gia Mỹ La tinh năm 2017.

b. Rút ra những nhận xét cần thiết và giải thích nguyên nhân.

***------ HẾT ------***

**ĐÁP ÁN**

**A. Phần đáp án câu trắc nghiệm *(7,0 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **A** | **6** | **B** | **11** | **A** | **16** | **D** | **21** | **A** |
| **2** | **D** | **7** | **D** | **12** | **B** | **17** | **D** |  |  |
| **3** | **B** | **8** | **C** | **13** | **C** | **18** | **A** |  |  |
| **4** | **D** | **9** | **D** | **14** | **C** | **19** | **B** |  |  |
| **5** | **A** | **10** | **B** | **15** | **C** | **20** | **C** |  |  |

**B. Phần đáp án tự luận: Tự luận *(3,0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| **Câu 1:(1,0 điểm)** Những nguyên nhân làm cho nền kinh tế Châu phi kém phát triển: | **\* Nguyên nhân:**  - Hậu quả sự thống trị nhiều thế kỉ của chủ nghĩa thực dân.  - Tình hình chính trị- xã hội không ổn định *(xung đột sắc tộc)*  - Sự yếu kém về trình độ quản lí, đường lối phát triển kinh tế không phù hợp.  - Trình độ dân trí thấp. | **Đúng mỗi ý: 0,25 điểm** |
| **Câu 3: (2,0 điểm)** | **a. xử lí số liệu**   |  |  | | --- | --- | | **Quốc gia** | **Tỉ lệ nợ so với GDP (%)** | | Mê-hi-cô | 39,1 | | Ê-cu-a-đo | 40,3 | | Pa-ra-goay | 42,1 | | Ha-mai-ca | 102,8 |   **b.**  **\* Nhận xét:**  - Nhìn chung các quốc gia Mĩ La tinh đều có tổng số nợ nước ngoài lớn  + Nợ nhiều nhất là Ha-mai-ca, cao hơn GDP (102,8%)  + Tiếp theo là Pa-ra-goay và Ê-cu-a-đo lần lượt là 42,1% và 40,3% GDP  + Nợ thấp nhất là Mê-hi-cô chiếm 39,1% GDP  **\* Giải thích nguyên nhân:**  - Do các nước Mĩ La tinh chưa xây dựng được đường lối phát triển KT-XH độc lập, tự chủ.  - Nền kinh tế còn chậm phát triển, thiếu ổn định, phụ thuộc nhiều vào tư bản nước ngoài. | **0,5điểm**  **0,5 điểm**  **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |